

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀ VANG
TP. ĐÀ NẴNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 75/2017/QĐST-HNGĐ

Hoà Vang, ngày 18 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 240/2017/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: **Bà Nguyễn Thị Thu**, sinh năm 1996.

Bị đơn: **Ông Đoàn Văn Phước**, sinh năm 1993.

Cùng trú tại: Thôn Yển Nê 1, xã Hòa Tiến, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thu và ông Đoàn Văn Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu và ông Đoàn Văn Phước thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Đoàn Thị Ngọc Trinh, sinh ngày 18/02/2014 cho bà Nguyễn Thị Thu trực tiếp nuôi dưỡng; ông Đoàn Văn Phước tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 2.000.000đ (hai triệu đồng) kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Các bên đều có các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), bà Nguyễn Thị Thu tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) bà Nguyễn Thị Thu đã nộp tại biên lai thu số 0006104 ngày 19/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Vang; hoàn trả lại cho bà Thu số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Án phí cấp dưỡng nuôi con ông Đoàn Văn Phước chịu là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND h. Hoà Vang;
- Chi cục THADS h. Hoà Vang;
- UBND xã Hòa Tiến, huyện Hòa Vang, TPĐN;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Lê Võ Thanh Hùng